

DÒNG HỌ VIỆT NAM TỪ NGUỒN GỐC ĐẾN VẬN MỆNH

VŨ NGỌC KHÁNH

Tó thể một số ý kiến còn phải bàn bạc nhưng chúng tôi xin được nêu ra để rộng đường trao đổi. Vấn đề dòng họ hiện nay đang trở thành yêu cầu lớn, không chỉ trong nghiên cứu mà ngay trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, trong phạm vi cả nước và cả ở nước ngoài nữa. Quan tâm đến vấn đề này, đối với cá nhân, đoàn thể, gia đình hay nhà nước, nếu không thường trực thì cũng rất thường xuyên. Do vậy, chúng ta cần có cái nhìn cho thoả đáng.

I. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VẤN ĐỀ DÒNG HỌ

Có đến sáu vấn đề lớn liên quan đến dòng họ trong phạm vi nghiên cứu văn hoá Việt Nam. Trước hết, dòng họ là gắn với tín ngưỡng thờ phụng tổ tiên của dân tộc ta. Con người không từ đâu sinh ra cả, phải có gia đình gia tộc, và tất nhiên là cảm nhận ngay được bốn phận thiêng liêng đối với các tế bào với các cộng đồng gần gũi ấy. Nhiều nước trên thế giới, kể cả Trung Quốc; nhiều dân tộc ít người trên đất nước ta, không có quan niệm sâu sắc này, vì họ không có tín ngưỡng tổ tông như người Việt. Đụng chạm đến dòng họ cũng là đụng chạm đến tổ tiên, dù cấp độ ở đây có khác. Liên quan đến tín ngưỡng tổ tiên, là liên quan đến cả một vấn đề tâm linh mà không một người dân nào không nghĩ đến, kể cả những người duy vật vô thần. Không cắt nghĩa được,

không đưa ra được những bằng chứng cụ thể, nhưng có lẽ là không ai không nghĩ đến những phúc đức mà các gia đình gia tộc để lại cho con cháu. Không mấy gia đình là không nghĩ đến sự linh thiêng của một bà cô, hay ảnh hưởng xa xôi, gần gũi nào đó của một ngôi mộ tổ. Càng ngày không rõ đúng sai thế nào mà cứ có nhiều mẩu giai thoại hoặc huyền thoại về vấn đề này, chấp nhận rất khó khăn mà bác bỏ thì không được.

Nhìn rộng ra một chút, có lẽ không ở nước nào như ở nước ta mà vấn đề dòng họ lại quan hệ chặt chẽ với vận mệnh của đất nước như vậy. Lịch sử Việt Nam trước đây, phải chép theo triều đại, tức là chép theo dòng họ. Từ họ Khúc cho đến họ Nguyễn, sự suy thịnh của các họ đã viết cho Việt Nam những trang sử bi hùng, đó là sự thực rất hùng hồn mà các dòng họ Búc, Bông, hay họ Lưu, họ Lý bên kia, dù có những nét tương đồng cũng không dễ dàng đối chiếu. Vận mệnh đất nước tuy thuộc vào các dòng họ, thì ở một làng uy tín các họ cũng làm nên những tiếng tăm vinh dự cho làng. Làng được người ta biết đến như thế nào là do làng ấy có những dòng họ nào đã có những đóng góp gì cho xóm làng, cho đất nước. Mà sự thực thì các dòng họ này có truyền thống hiển nhiên, không chỉ nổi lên nhất thời, mà được tiếp nối từ đời này qua đời khác. Những thành ngữ ca dao như *Bao giờ ngàn Hống hết cây... hay họ Đinh*

đánh giặc, họ Đặng làm quan không lấy gì làm hiếm trong kho tàng văn học dân gian.

Đó là bốn vấn đề khi chúng ta nhìn theo giác độ triết học và sử học. Có thể nhìn theo một số giác độ khác nữa. Thí dụ nói đến gia đình giáo dục thì không nên quên rằng trong khái niệm gia đình này có cả vấn đề dòng họ. Ca dao tục ngữ nói chuyện này rất nhiều: *Cha lú có chú nó khôn*, có nghĩa là con cháu không phải chỉ được cha mẹ dạy dỗ mà còn được cả họ hàng dìu dắt. Không phải trong việc học hành sách vở mà cả trong nghề nghiệp nữa. Nhiều nghề truyền thống ở nông thôn ta là sản phẩm của cả một họ đông đúc. Có những gia đình học hiệu dạy cả chữ cả nghề và người trong họ thường tự hào về sự giáo dục đó. Nghiên cứu vấn đề giáo dục Việt Nam, mà bỏ quên sự giáo dục của dòng họ là một thiếu sót rõ ràng.

Còn một vấn đề khá hấp dẫn nữa là dòng họ cũng là cũng là một thành tố xây nên văn hoá làng. Giờ đây, khái niệm văn hoá làng đã trở thành một thuật ngữ phản ánh đúng hiện thực nông thôn Việt Nam, chứng minh sự tồn tại của văn hoá bản địa. Cùng với nhiều nguyên nhân khác, dòng họ góp phần xây dựng cái văn hoá làng này. Từng dòng họ một, kể cả dòng họ lớn hay nhỏ, có thể lực hay không đều làm cho diện mạo văn hoá làng trở nên sinh động. Tất nhiên có cả ưu điểm và khuyết điểm trong vấn đề này, nhưng dù trân trọng hay phê phán thì cũng là khẳng định vai trò dòng họ.

II. SỰ CHÌM NỔI CỦA DÒNG HO

Chắc rằng còn phải dành nhiều công sức lắm mới có thể giúp cho nhiều dòng họ xác định được nguồn gốc và sự phát triển của mình, kể cả những họ lớn đã được người xưa chép thành những cuốn gia phả đại tông - khá nhiều dòng họ đã

được nghe hay được biết là từ Trung Quốc sang, hoặc từ Việt Nam đi sang các nước khác. Từ xưa, khi những người Hán, người Đường vào Việt Nam, cho đến sau này những người Minh, người Thanh vào miền nam sinh cơ lập nghiệp đều tạo thành các dòng họ lớn nhỏ, có công với các vương triều, hoặc có thành tích lớn trong việc khai khẩn đất đai. Rồi những dòng họ mà tổ tiên xưa là những người Chiêm được đưa ra Bắc. Còn có những dòng họ vì những biến cố lịch sử phải thay đổi tên họ, thành ra nhiều ngành, mỗi ngành lấy một họ khác nhau. Rồi có những người vì lý do nào đó phải lấy họ mẹ, hoặc lấy họ người nuôi mình v.v... Và còn nhiều hoàn cảnh hoặc bình thường hoặc không bình thường khác nữa. Khuynh hướng cố gắng tìm ra nguồn gốc và sự phát triển này vẫn là điều chính đáng và thực ra đã có truyền thống từ xưa. Nhiều thế kỷ trước đây, có những cụ già cấp khăn gói đi bộ từ tỉnh này sang tỉnh khác để tìm cho được tông tích họ hàng, đã nêu những tấm gương thật là cảm động. Và đây là việc làm tự nguyện, ít khi được chính quyền hay tổ chức nào giúp đỡ. Nhiều trường hợp đã cho thấy đây không chỉ là sự ích lợi cho riêng một dòng họ nào mà có đóng góp cho việc nghiên cứu lịch sử, và giờ đây là cho cả việc nghiên cứu văn hoá làng nữa.

Dù muốn nói cách gì đi nữa, thì cũng phải công nhận rằng chính xã hội phong kiến ngày xưa đã làm cho các dòng họ thăng hoa. Dòng họ nhà vua thì đã đành, còn các dòng khác được trở nên có tên tuổi, có thế lực, chính là nhờ tác động của chế độ phong kiến. Tất nhiên, vấn đề chủ yếu là bản thân dòng họ ấy có những người lỗi lạc, có công với đất nước, với nhà vua nên mới được vinh thăng. Con cái đỗ đạt, được làm quan, thì bố mẹ, vợ con cũng được hưởng lộc, và tiếp đó là cả họ

hàng cũng được thơm lây. *Một người làm quan cả họ được nhờ*, là một thực tế. Những quyền lợi và vinh dự do chế độ đem lại, đã thôi thúc, khuyến khích cho các dòng họ phát huy truyền thống của mình. Có những dòng họ, cha con ông cháu đến mấy đời vẫn có người đỗ đạt, hoặc nổi nhau về binh nghiệp, và đều có thành tích cao, người ta đã phải gọi đó là những dòng thế tướng. Hình như thế kỷ nào, trên đất nước ta, các tỉnh đều có những dòng họ này. Một dòng họ nổi lên, thì ngay trong làng quê của dòng họ ấy, cũng có sự ngấm ngấm đấu tranh, có khi họ cùng nổi lên một lượt. Tôi đã có lần nhắc đến làng Phú Thị (Gia Lâm) làng Kim Đồi (Võ Giàng) (*) là nơi mà có đến: "một ngõ bốn thượng thư, một làng 25 tiến sỹ!". Hãy tưởng tượng, một làng như thế, uy tín của các dòng họ sẽ lớn lao đến mức nào.

Rồi tất nhiên, những dòng họ như thế, trong quá trình sẽ phải có lúc thịnh lúc suy của nó. Chính những vinh quang của dòng họ dễ dàng khiến cho con người của các dòng bị tha hoá. Hoặc kéo bè kéo cánh, hoặc kèn cựa, tranh đua trở thành xung đột, sang trọng trở thành hoang toàng. Triều đình đã thế thì hương đảng lại nặng nề hơn. Những dòng họ chiếm ruộng đất, dành ngôi thứ, ăn trên ngồi trốc, tha hồ chèn ép, coi kinh những dòng họ khác. Thực tế cho thấy, trong một làng chỉ được vài ba họ lớn là có vai vế, có quyền hành, chứ đa số người dân thì chỉ biết thân phận cá nhân của mình, chứ ai còn nhìn gì đến dòng họ. Họ chẳng, chỉ có những ngày tết nhất giỗ chạp, cưới xin v.v.... là họ còn tìm đến nhau. Cái nghèo cũng làm cho những quan hệ họ hàng đâu đó bị lỏng lẻo. *Ta dư vô vật hoá vô tình!* (Buồn cho tôi vì không có của nên cũng hoá không có tình). Đó cũng là một sự thực trong nỗi buồn của dòng họ. Còn có

những tình trạng, không ít dòng họ không được tiếp nối, vì bị tuyệt tự, vì phiêu bạt nơi xa, không còn điều kiện tìm lại quê hương. Nỗi hoài niệm lúc nào đó có dâng lên trong lòng những người già cả, nhưng lớp trẻ thì không quan tâm đến nữa.

Còn phải thú thực rằng cũng có một thời gian, quan niệm về dòng họ, tuy không bị lên án, nhưng quả là đã bỏ qua, hoặc bị xem thường. Dòng họ nào trước đây nổi lên mà không có người đỗ đạt, làm quan hoặc có những cơ ngơi khá giả. Khi chúng ta đánh đuổi vua quan phong kiến thì những gia đình, gia tộc này thì phải bị liên hệ. Lúc đó, ít ai dám tự nhận mình là con nhà thế gia vọng tộc. Có người còn không dám nhận họ nhận hàng. Kể cả những người được đảm nhận trách nhiệm này nọ trong xã hội cũng không dám nhắc lại nguồn gốc của mình! Rõ ràng là một sự thụt lùi của các dòng họ, nhất là ở các nông thôn. Chưa thấy một cán bộ công nông nào dám nói đến dòng họ của mình. Người cách mạng thường quy công lao đào tạo, kể cả những ảnh hưởng xa gần cho giai cấp, cho phong trào, cho sự rèn cặp, bồi dưỡng v.v... chứ không ai cho là do sự tác động của dòng họ, dù là dòng họ có truyền thống cách mạng. Những dân chúng này có nhiều, nhưng quả thực là trình bày cho cặn kẽ thì cũng còn nhiều e ngại. Song phải chăng, tránh né điều này, cũng sẽ phạm vào sự thiếu biện chứng trong việc tìm tòi những nguyên nhân làm nên thắng lợi của chúng ta, và mặt khác, cũng gây những khó khăn trong lãnh đạo và trong ứng xử.

Từ những thực tế ấy, tôi cho rằng vấn đề nghiên cứu về dòng họ là vấn đề

(*). Xem *Kho tàng giai thoại Việt Nam*, (VH 1994) tr. 946

rất cần được đặt ra đối với chúng ta hiện nay. Về lâu về dài, thì việc nghiên cứu dòng họ sẽ có ích lợi thiết thực cho các bộ môn sử học và dân tộc học. Có thể nói không một lịch sử của dòng họ nào mà không liên quan, gắn bó với lịch sử dân tộc. Những dòng họ khai sáng các triều đại, những dòng họ làm vinh dự cho nước nhà trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Đi sâu vào các dòng họ như thế, có thể giải quyết được cả một số vấn đề nghi án lịch sử, hoặc sự bình giá theo quan điểm lịch sử. Vấn đề dòng họ cũng là vấn đề lịch sử các làng, với những tín hiệu còn để ngỏ như chuyện về các cộng đồng nông thôn: Mạc xá, Lê xá, Trịnh xá v.v... Ở đây cũng có vấn đề như đã nói ở trên: vấn đề văn hoá làng là có liên quan đến dòng họ, vừa thiết thực, cũng vừa sinh động. Còn vấn đề giáo dục của dòng họ đối với sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng con người. Về điểm này, hình như có cả sự

tham dự của cả những câu chuyện tâm linh, câu chuyện truyền thống. Xét trong phạm vi gia đình, thì chỉ có vấn đề *đình huấn*. Xét trong cả gia tộc, mới có thể thấy rõ hơn sự phát triển giá trị của một con người.

Hiện nay ở khắp nơi trong nước ta, đang có những cuộc vận động con cháu tìm về dòng họ (cả với bà con Việt kiều nước ngoài). Không phải chỉ vì tôn trọng tình cảm thiêng liêng mà ta khuyến khích, mà cả vì học thuật nữa. Viết lại gia phả hay xây dựng nhà thờ tổ, cũng đều rất đáng hoan nghênh, thiết tưởng các cấp chính quyền không có gì phải ngần ngại. Điều nếu cảnh giác là trong những cố gắng này, để len vào những tư tưởng kỳ thị, những khuynh hướng khoe khoang, bản vị, là điều không phải chỉ đối với dòng họ, mà bất cứ ở lĩnh vực nào, cũng không chấp nhận được./

GIÁO DỤC DÒNG HỌ

(xem tiếp trang 34)

ta hiện nay. Thực chất không một ai sống tách biệt hay không thừa hưởng công lao giáo dục của ông cha, của dòng họ tựa như không ai có thể tự túm tóc mình nâng lên khỏi mặt đất.

Trong lịch sử nước ta thời phong kiến có những dòng họ lớn đã có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống tinh thần của con cháu. Chẳng hạn như dòng họ Lê thế kỷ XV - XVII. Hơn thế nữa dòng họ Lê còn có tác dụng giáo dục to lớn đối với nhân dân ta trong nhiều thế kỷ. Thiết nghĩ, nếu không có vai trò giáo dục của dòng họ, nhà Lê không thể nào trụ vững hàng thế kỷ trong lịch sử dân tộc.

Người ta có thể "bán anh em xa mua láng giềng gần" nhưng chưa thấy ai bán cả dòng họ mình đi được. Ngược lại

có người mất nhiều công sức và tiền của để tìm lại dòng họ của mình. Thậm chí có người, vì lý do nào đó, cố tình nhận ông X sống cách đây hàng thế kỷ là cụ tổ của dòng họ mình, mặc dù thực tế không hẳn là như vậy. Điều đó chứng tỏ vai trò giáo dục của người đứng đầu dòng họ thật to lớn.

Những ý nghĩ trên đây chỉ là nhằm mục đích đưa ra một sự thật khách quan là có vấn đề giáo dục dòng họ chứ không chỉ có giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Việc có xem vấn đề này là một hiện tượng lịch sử xã hội cần nghiên cứu hay không, điều đó còn phụ thuộc vào thái độ và sự nỗ lực chủ quan của các nhà nghiên cứu cùng với sự đóng góp đa phương của tất cả chúng ta về thời gian, sức lực, trí tuệ và tiền của.